

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN-
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 06/TT-HQ-BĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 1995

THÔNG TƯ

CỦA TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN - HẢI QUAN SỐ 06/TT-HQ-BĐ NGÀY 20 THÁNG 6 NĂM 1995 VỀ VIỆC KIỂM TRA
HẢI QUAN ĐỐI VỚI VẬT PHẨM, HÀNG HOÁ XUẤT NHẬP KHẨU GỬI QUA BƯU ĐIỆN

Căn cứ Pháp lệnh hải quan ban hành theo Lệnh số 32-LCT/HĐNN8 ngày 24-2-1990 của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và Điều lệ Bưu chính - Viễn thông ban hành kèm theo Nghị định 121/HĐBT ngày 15-8-1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Tổng cục Bưu điện và Tổng cục Hải quan thống nhất quy định trách nhiệm, mỗi quan hệ công tác trong việc làm thủ tục hải quan đối với vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

1- Trong thông tư này, một số khái niệm được hiểu như sau:

1.1- Bưu điện là từ chung để chỉ các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính thuộc Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam, kể cả các doanh nghiệp hợp tác với nước ngoài cung cấp các dịch vụ chuyển phát nhanh (CPN) quốc tế.

1.2. Bưu cục ngoại dịch là nơi trao đổi chuyển thư quốc tế, đồng thời cũng là nơi làm thủ tục hải quan đối với vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện.

1.3. Bưu cục kiểm quan là nơi làm thủ tục hải quan đối với vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện, đồng thời tổ chức nhận gửi và phát bưu phẩm, bưu kiện quốc tế.

1.4. Địa điểm kiểm tra hải quan là nơi làm thủ tục hải quan cho vật phẩm, hàng hoá gửi qua bưu điện làm dịch vụ CPN quốc tế.

1.5. Bưu kiện nặng là kiện hàng có trọng lượng vượt quá 31,5 kg.

1.6. Dịch vụ CPN quốc tế là dịch vụ nhận gửi, chuyển phát tài liệu, mẫu hàng, vật phẩm, hàng hoá, kể cả bưu kiện nặng từ nơi gửi đến nơi nhận trong thời gian nhanh nhất.

2. Tổng cục Bưu điện chỉ đạo, hướng dẫn Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam, Bưu điện tỉnh thành phố và các doanh nghiệp bảo đảm việc nhận, chuyển, phát an toàn, nhanh

chóng, thuận lợi các vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện theo đúng pháp luật hiện hành.

3- Tổng cục Hải quan chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh, thành phố bảo đảm việc kiểm tra hải quan đối với vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện được thuận lợi, nhanh chóng theo đúng pháp luật hiện hành.

4. Vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện phải là vật phẩm, hàng hoá không thuộc danh mục cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu của nước CHXHCN Việt Nam, không thuộc danh mục cấm nhập khẩu của nước nhận và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

4.1. Vật phẩm, hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua bưu điện thuộc loại hình xuất khẩu, nhập khẩu nào thì áp dụng thủ tục Hải quan quy định cho loại hình đó.

4.2. Hải quan và Bưu điện thông báo công khai các khoản thu: thuế, lệ phí, cước dịch vụ, tiền ấn chỉ theo đúng quy định của Nhà nước, Bộ Tài chính, Tổng cục Bưu điện và Tổng cục Hải quan.

5- Tổng cục Bưu điện thống nhất với Tổng cục Hải quan về việc mở các Bưu cục ngoại dịch, Bưu cục Kiểm quan và Địa điểm kiểm tra hải quan trước khi ra Quyết định thành lập. Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Tổng cục Hải quan, các địa điểm này mới được triển khai hoạt động. 6- Tổng cục Hải quan ra Quyết định thành lập đơn vị hải quan tại Bưu cục Ngoại dịch và Bưu cục Kiểm quan. Các đơn vị này được gọi là hải quan Bưu điện. Cục hải quan tỉnh, thành phố tổ chức bộ máy và hoạt động phù hợp với yêu cầu của Bưu điện và tình hình thực tế.

7- Bưu điện có Bưu cục Ngoại dịch, Bưu cục Kiểm quan, Địa điểm kiểm tra hải quan có trách nhiệm bố trí cho hải quan: địa điểm làm việc, mặt bằng kiểm tra hàng hoá, nơi đặt máy kiểm tra, kho hàng hải quan tạm giữ chờ xử lý phù hợp với công tác nghiệp vụ của hải quan và khả năng, điều kiện của Bưu điện.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1- Nhập khẩu:

1.1. Tại các cửa khẩu:

1.1.1. Hải quan các cửa khẩu (đường hàng không, đường biển, đường bộ, đường sắt) giám sát việc giao nhận những túi bưu phẩm, bưu kiện, kiện, container nguyên đai kiện từ nước ngoài gửi vào Việt Nam giữa Bưu điện với cơ quan vận tải căn cứ vào phiếu giao nhận chuyển thư máy bay (AV7), phiếu giao nhận chuyển thư gửi qua đường thủy, bộ (C18) hoặc vận đơn ghi tên bưu cục, đơn vị làm dịch vụ CPN.

Tuỳ theo từng loại phương tiện vận tải, vật chứa túi bưu phẩm, bưu kiện mà Hải quan cửa khẩu tiến hành niêm phong cho chuyển tiếp hoặc cử người đi áp tải về Bưu cục Ngoại dịch.

1.1.2. Trường hợp túi bưu phẩm, bưu kiện máy bay có vận đơn hoặc phiếu chuyển gửi cho Bưu cục Ngoại dịch khác, Hải quan cửa khẩu cho làm thủ tục để chuyển tiếp ngay tại sân bay.

1.1.3. Trường hợp túi, kiện hàng, Container bị thủng, rách, ướt, thừa, thiếu, mất cặp chì gốc ... nhân viên bưu điện giao nhận hàng phải lập biên bản ngay với cơ quan vận tải, có xác nhận của hải quan cửa khẩu.

1.2- Tại Bưu cục Ngoại dịch:

1.2.1. Nhân viên hải quan cùng nhân viên bưu điện kiểm tra hiện trạng niêm phong trên phương tiện vận tải, Container, túi, kiện trước khi cắt niêm phong của hải quan cửa khẩu. Trong quá trình giao nhận chuyển thư, kiện hàng đến, nhân viên hải quan giám sát từ khi giao nhận cho tới khi Bưu cục Ngoại dịch khai thác xong.

1.2.2. Các túi, gói, kiện hàng khi khai thác được chia thành 4 loại:

a) Túi, gói, kiện chuyển tiếp tới nước thứ ba (quá cảnh).

b) Túi, gói, kiện chuyển tiếp tới Bưu cục Ngoại dịch khác ở trong nước.

c) Các gói, kiện giữ nguyên đai kiện để đóng chuyển thư chuyển tới các Bưu cục Kiểm quan làm thủ tục hải quan.

d) Các bưu phẩm, bưu kiện có địa chỉ người nhận tại những tỉnh không có bưu cục Kiểm quan được làm thủ tục hải quan ngay tại Bưu cục Ngoại dịch (theo quy định về phần luồng khai thác của bưu điện).

Sau khi khai thác các túi, gói, kiện trên, vẫn phải chịu sự giám sát của Hải quan cho đến khi làm xong thủ tục chuyển tiếp tới nước thứ ba, tới Bưu cục Ngoại dịch khác, Bưu cục Kiểm quan và hoàn thành thủ tục hải quan cho các gói có địa chỉ tại những nơi không có tổ chức hải quan bưu điện.

1.3. Kiểm tra hải quan tại Bureau Ngoại dịch và Bureau Kiểm quan:

1.3.1. Kiểm tra hải quan trong trường hợp Bureau điện thay mặt người nhận:

a) Bureau điện được thay mặt người nhận làm thủ tục hải quan cho bưu phẩm, bưu kiện chứa vật phẩm, hàng hoá nhập khẩu (theo yêu cầu của bưu điện). Sau khi đã hoàn thành thủ tục hải quan, bưu điện trực tiếp quản lý và tổ chức chuyển phát cho người nhận.

b) Nhân viên bưu điện thay mặt người nhận xuất trình bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng có vật phẩm, hàng hoá để nhân viên hải quan kiểm tra. Căn cứ vào tính chất của từng loại vật phẩm, hàng hoá mà hải quan áp dụng các hình thức kiểm tra thích hợp (soi qua máy "Kiểm nguyên đai kiện" hoặc mở kiểm tra chi tiết). Kiểm tra xong, nhân viên hải quan đóng dấu "đã hoàn thành thủ tục hải quan" lên vỏ bọc và cùng nhân viên bưu điện ký, ghi rõ họ tên vào bộ tờ khai hải quan, giao trả cho Bureau điện để chuyển phát theo quy định của Thẻ lệ bưu phẩm, bưu kiện.

c) Nếu bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng chứa vật phẩm, hàng hoá có thuế và lệ phí, nhân viên hải quan đóng dấu lên vỏ bọc "hàng có thuế" và lập và lập giấy báo thu thuế, lệ phí để gửi kèm. Bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng chỉ được phát sau khi thu đủ thuế, lệ phí hải quan và các khoản thu khác theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan và Tổng cục Bureau điện. Tiền thuế, lệ phí hải quan do Bureau điện thu hộ được chuyển trả Hải quan (nơi đã tính thuế vật phẩm, hàng hoá đó) bằng thư chuyển tiền có cước thu ở người nhận. Bureau điện nơi thu hộ thuế được hưởng khoản tiền thù lao tính trên tổng số thuế thu hộ theo quy định của Bộ Tài chính, Tổng cục Bureau điện và Tổng cục Hải quan có văn bản hướng dẫn thực hiện riêng. Việc chuyển tiền thuế, lệ phí thu hộ không được chậm quá 2 ngày, kể từ ngày thu (căn cứ vào dấu nhật ấn trên thư chuyển tiền và hoá đơn thu). Nếu nộp chậm quá ngày quy định, Bureau điện nơi thu hộ tiền thuế phải nộp phạt chậm nộp thuế theo Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

1.3.2. Kiểm tra hải quan trong trường hợp có mặt người nhận:

a) Nhân viên bưu điện cùng người nhận xuất trình bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng để nhân viên hải quan kiểm tra. Nhân viên hải quan làm thủ tục kiểm hoá tính thuế, lệ phí (nếu có) và hoàn thành thủ tục hải quan theo quy định. Sau khi hàng đã hoàn thành thủ tục hải quan, Bureau điện mới làm thủ tục phát bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng cho người nhận.

b) Trường hợp khi làm thủ tục hải quan, người nhận từ chối nhận bưu phẩm, bưu kiện thì được chuyển lại cho Bureau điện để hoàn trả nước gốc, theo Thẻ lệ bưu chính quốc tế. Nếu phát

hiện có hàng cấm thì xử lý theo điểm 1 (III) của Thông tư này.

2. Xuất khẩu:

2.1. Nhận gửi tại nơi có tổ chức hải quan:

2.1.1. Người gửi trực tiếp xuất trình vật phẩm, hàng hoá để nhân viên hải quan kiểm tra. Sau khi người gửi làm xong thủ tục hải quan, nhân viên bưu điện nhận gửi theo quy định của bưu điện.

2.1.2. Tại những tỉnh có tổ chức Hải quan nhưng không thành lập Bưu cục Kiểm quan thì Cục Hải quan và Bưu điện tỉnh đó thoả thuận định kỳ kiểm tra hải quan cho các lô hàng xuất (nếu có) theo các quy định của Thông tư này.

2.2. Nhận gửi tại nơi không có tổ chức hải quan:

2.2.1 Người gửi xuất trình vật phẩm, hàng hoá với nhân viên bưu điện. Nếu vật phẩm, hàng hoá không phải chịu thuế, lệ phí và không nằm trong danh mục hàng cấm xuất hoặc cấm nhập vào nước nhận, nhân viên bưu điện nhận gửi theo quy định của bưu điện.

2.2.2 Nếu vật phẩm, hàng hoá phải chịu thuế, lệ phí, nhân viên bưu điện căn cứ vào biểu thuế xuất nhập, bảng giá tính thuế, lệ phí do Bộ Tài chính ban hành để tạm thu ở người gửi các khoản thuế, lệ phí và thu thêm cước phí thư chuyển tiền (để chuyển tiền thuế), cước một thư ghi số (để Hải quan gửi trả biên lai thuế). Bưu điện yêu cầu người gửi phải làm cam đoan khi nhận được giấy báo thuế của hải quan thì nộp đủ số thuế còn thiếu (nếu có).

Bưu điện thanh toán với người gửi và thu lại biên lai tạm thu thuế khi có giấy báo thuế của hải quan. Bưu cục chuyển trả thuế, lệ phí, cước thư ghi số cho hải quan đã tính thuế bằng thư chuyển tiền có cước trong thời hạn 2 ngày kể từ khi thanh toán thuế xong với người gửi.

Bưu điện nơi thu hộ thuế được hưởng khoản thù lao trên tổng số thuế thu hộ theo quy định của Bộ Tài chính (có văn bản hướng dẫn sau). Việc xử lý chuyển tiền thuế cho hải quan không đúng thời hạn được giải quyết như điểm (c) của mục 1.3.1 trên.

2.3. Kiểm tra hải quan tại Bưu cục Ngoại dịch và Bưu cục Kiểm quan:

2.3.1. Kiểm tra hải quan đối với bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng từ các Bưu cục không có tổ chức hải quan chuyển đến:

Bưu điện chịu trách nhiệm quản lý bưu phẩm, bưu kiện, kiện hàng cho đến khi hoàn thành thủ tục hải quan.